TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 72/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 171/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ I, khóm A, phường M, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Anh Lê Hồng Đ, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ I, khóm A, phường M, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Hồng Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Hồng Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Hồng Đ thống nhất thỏa thuận như sau:

Anh Lê Hồng Đ được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Hữu T1, sinh ngày 27/12/2007, chị Nguyễn Thị Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Lê Hồng Đ không yêu cầu.

Đối với, con chung Lê Thanh H, sinh ngày 22/6/2003 hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Hồng Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị T tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị T đã nộp theo biên lai số 0006799 ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 9 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND phường Mỹ Trà;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký